

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG ĐIỀN
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **18/2018/HS-ST**
Ngày 26-02-2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trí Thúc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Bá Khuyến - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Phan Phúc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 26/02/2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2018/TLST-HS ngày 09/02/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2018/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2018, đối với:

- Bị cáo **Lê Thị L**, sinh năm: 1971, tại: Quảng Ngãi; Nơi đăng ký HKTT: Khu phố H, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Nghề nghiệp: buôn bán; Trình độ văn hóa: không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn X (đã chết) và bà Ngô Thị L (đã chết); Chồng: Hồ Ngọc H và có 05 người con, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại. (có mặt)

- Bị hại: Phan Trọng T, sinh năm 1993. Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh An Giang. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 21/01/2018, Lê Thị L đến khu nghỉ dưỡng 298 thuộc khu phố Hải Trung, thị trấn L, huyện Đ để bán sò điệp cho khách du lịch. Khi đến bãi biển căn tin số 1 của khu 298, L phát hiện có 1 chiếc túi xách của anh Phan Trọng T là khách du lịch để trên chiếc ghế, bên trong túi xách có một chiếc điện thoại di động hiệu OPPO F3 nên L nảy sinh ý định chiếm đoạt. Lúc này, L liền đi đến nơi để túi xách dùng tay phải lấy chiếc điện thoại bỏ vào trong thau đựng sò điệp của mình rồi bỏ đi được khoảng 5m thì bị phát hiện cùng tang vật.

Vật chứng vụ án thu giữ là 01 điện thoại di động hiệu OPPO F3 màu hồng

đã giao trả cho anh Phan Trọng T.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 06/KL.HĐĐG ngày 23/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Đ kết luận: chiếc điện thoại di động hiệu OPPO F3 màu hồng đã qua sử dụng trị giá 5.592.000đ.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Phan Trọng Tường không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 03/QĐ-VKSLĐ ngày 08/02/2018 truy tố bị cáo Lê Thị L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Tòa án căn cứ khoản 1 Điều 73; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 06 đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng đến 16 tháng.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo đơn giản, chứng cứ rõ ràng và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Cơ quan điều tra đã áp dụng theo thủ tục rút gọn là đúng quy định.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên có cơ sở xác định: Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 21/01/2018, tại khu nghỉ dưỡng 298 thuộc khu phố Hải Trung, thị trấn L, huyện Đ, Lê Thị L đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của anh Phan Trọng T 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO F3 trị giá 5.592.000đ. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lê Thị L phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần phải xử phạt nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Tuy nhiên, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn và phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bản thân không biết chữ nhận thức còn kém và có hoàn cảnh khó khăn hiện đang phải nuôi 3 con ăn học nên căn cứ điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy chưa cần thiết phải cách ly khỏi xã hội mà xử phạt tù cho hưởng án treo, giao về chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại đi động OPPO F3 Cơ quan điều tra đã giao trả cho bị anh Phan Trọng Tường là đúng quy định.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xét đến.

[9] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo về phần tội danh, mức hình phạt là có căn cứ phù hợp với các tình tiết của vụ án nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Lê Thị L 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lê Thị L cho Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xét đến.

- Về án phí: Buộc bị cáo Lê Thị L phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- VKSND huyện Long Điền;
- Công an huyện Long Điền;
- Chi cục THADS huyện Long Điền;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Những người TGTT;
- Lưu HS, AV.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Trí Thức

